

cần, Ngân hàng sẽ giúp vốn, và Tổng cục Thủy sản cung cấp vật liệu cần thiết để tu sửa, hoặc sắm lại thuyền lưới nhanh chóng.

8. Tổ chức, cá nhân nào có công trong việc cứu giúp dân đánh cá bị tai nạn sẽ được khen thưởng xứng đáng; tổ chức, cá nhân nào thiếu tinh thần trách nhiệm, không làm đúng những điều quy định trên đây, gây thiệt hại cho đồng bào, thì phải chịu kỷ luật thích đáng.

..

Các cơ quan, các cấp, các ngành có trách nhiệm thi hành những điều quy định trên đây hãy nâng cao ý thức trách nhiệm, góp phần tích cực của mình vào việc bảo vệ dân đánh cá biển, nhằm đẩy mạnh nghề đánh cá biển, cải thiện đời sống nhân dân miền biển và phát triển kinh tế quốc dân.

Hà nội, ngày 7 tháng 12 năm 1960

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 70-CP ngày 9-12-1960 quy định nhiệm vụ, tổ chức ngành Quản lý ruộng đất.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 7 tháng 11 năm 1960,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay chuyển ngành Địa chính từ Bộ Tài chính sang Bộ Nông nghiệp phụ trách và đổi tên là ngành Quản lý ruộng đất.

Điều 2. — Cơ quan Quản lý ruộng đất có nhiệm vụ giúp Bộ Nông nghiệp quản lý việc mở mang, sử dụng và cải tạo ruộng đất trong nông nghiệp.

Cụ thể là:

- Tổ chức công tác đo đạc, lập các loại bản đồ và tài liệu về ruộng đất dùng trong nông nghiệp,
- Thống kê diện tích, phân loại ruộng đất dùng trong nông nghiệp,
- Tiến hành việc quản lý ruộng đất.

Điều 3. — Hệ thống tổ chức cơ quan Quản lý ruộng đất do Bộ Nông nghiệp nghiên cứu đề trình Hội đồng Chính phủ quyết định.

Điều 4. — Các ông Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 9 tháng 12 năm 1960

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 71-CP ngày 9-12-1960 ấn định công tác quản lý ruộng đất.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 7 tháng 11 năm 1960,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Đề hướng dẫn việc sử dụng ruộng đất, việc khai hoang, đề theo dõi việc cải tạo chất đất, phục vụ cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp, cần tiến hành quản lý ruộng đất ở những nơi đã làm xong công tác đo đạc và lập địa bạ.

Điều 2. — Nội dung công tác quản lý ruộng đất gồm mấy việc sau đây:

1. Lập bản đồ, địa bạ về ruộng đất, thường xuyên chỉnh lý bản đồ và địa bạ cho phù hợp với các sự thay đổi về hình thể ruộng đất, về quyền sở hữu, sử dụng ruộng đất, về tình hình canh tác và tình hình cải tạo chất đất.

2. Thống kê diện tích, phân loại chất đất.

3. Nghiên cứu, xây dựng các luật lệ, thể lệ về quản lý ruộng đất trong nông nghiệp và hướng dẫn kiểm tra việc thi hành các luật lệ, thể lệ ấy.

Điều 3. — Việc quản lý ruộng đất do cơ quan quản lý ruộng đất các cấp phụ trách.

Điều 4. — Ở những nơi tiến hành quản lý ruộng đất, tất cả các cơ quan Nhà nước và nhân dân, mỗi khi cần thay đổi về hình thể ruộng đất, về quyền sở hữu, về cách sử dụng ruộng đất đều phải làm thủ tục khai báo theo quy định của Bộ Nông nghiệp.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp chịu trách nhiệm quy định chi tiết thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 9 tháng 12 năm 1960

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

PHỦ THỦ TƯỚNG

THÔNG TƯ số 304-TTg ngày 5-12-1960 về việc thi hành chế độ dân công đắp đê năm 1961.

Năm 1960 nhờ giáo dục, động viên nhân dân và áp dụng đúng đắn các quy định về chế độ dân công của Chính phủ ban hành, nên công tác đắp đê đã hoàn thành tốt về số lượng cũng như chất lượng.

Tuy nhiên, thông tư số 23-TTg ngày 18-1-1960 về đến các địa phương còn chậm so với yêu cầu mở công trường ở một số nơi, việc quy định giá 1m³